TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BÀNG** **TỈNH TÂY NINH** ---------- Bản án số: 26/2018/HNGĐ-ST. Ngày 09 - 4 - 2018. V/v: "Ly hôn, tranh chấp nuôi con".	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Cao Hoài Hiêm
- Bà Dương Thị Mỹ Liên

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Hữu Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng tham gia phiên toà: Bà Lê Huỳnh Như Nguyện – Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 50/2018/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 02 năm 2018 về việc: "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2018/QĐXXST- HNGĐ ngày 27/3/2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1976;

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1964.

Chị H và anh T cùng địa chỉ: Ấp LT, xã Lộc Hưng, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh. Các đương sự đều có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 30/01/2018 và các lời khai tại Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng chị Nguyễn Thị H (nguyên đơn) trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Văn T tự chung sống với nhau vào năm 2012, có đăng ký kết hôn năm 2013 tại Uỷ ban nhân dân xã Lộc Hưng. Sau khi kết hôn vợ chồng về cất nhà sống trên đất cha mẹ chồng cho ở ấp Lộc Thanh, xã Lộc Hưng (nay là ấp LT, xã Lộc Hưng, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh). Đến ngày 30/01/2018 vợ chồng sống ly thân đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn là do trong cuộc sống hôn nhân vợ chồng thường xuyên cãi vả nhau, anh T đập phá tài sản trong nhà và nghe lời em trai chửi mắng chị nên chị bỏ đi Bình Dương sống. Từ ngày vợ chồng ly thân đến nay anh T có gặp chị nhiều lần để hàn gắn tình cảm

nhưng chị không đồng ý. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn chị yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Văn T.

Tại Bản tự khai và lời khai của anh Nguyễn Văn T (bị đơn) đối với yêu cầu của nguyên đơn ngày 08/02/2018 và ngày 14/02/2018 anh T trình bày: Thống nhất với lời trình bày của chị H về thời điểm chung sống, thời điểm kết hôn, thời gian ly thân là đúng. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh có người em trai bị tâm thần nên thường có hành vi chửi bới, xúc phạm chị H. Anh còn tình cảm với chị H và yêu cầu được đoàn tụ.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên là Nguyễn Thị Mỹ Loan, sinh ngày 26/02/2014 hiện đang theo sống với chị H. Chị H yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Chị H, anh T đều trình bày vợ chồng có xây được 01 căn nhà xây tường gạch ngang 4,5m dài 5,5m và 01 con bò cái. Chị H, anh T không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Chị H, anh T đều trình bày không có.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng:

- Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành tốt Nội qui phiên tòa.

- Về nội dung: Do mâu thuẫn vợ chồng chị H, anh T không lớn, nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H đối với anh T.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không đặt ra giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát, xét thấy:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị H có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn giữa chị và anh Nguyễn Văn T. Toà án thụ lý giải quyết theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn T tự chung sống với nhau và đăng ký kết hôn năm 2013 trên cơ sở tự nguyện. Quá trình chung sống đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do người em của anh T thường xuyên xúc phạm chị H nhưng anh T không giải quyết được, từ đó vợ chồng gây gổ và sống ly thân với nhau. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị H yêu cầu được ly hôn. Anh T yêu cầu được đoàn tụ và hứa sẽ thu xếp chuyện gia đình để vợ chồng sống hạnh phúc. Tại phiên toà chị H trình bày mặc dù vợ chồng sống ly thân nhưng chủ nhật hàng tuần, chị và anh T vẫn thường gặp nhau sinh hoạt bình thường. Đối chiếu quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử thấy rằng; mâu thuẫn gia đình chị H, anh T chưa đi đến mức độ trầm

trọng, mục đích hôn nhân có thể đạt được, đời sống chung còn có thể kéo dài, nên không chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị H đối với anh Nguyễn Văn T là có căn cứ.

[3] Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không đặt ra giải quyết.

[4] Đối với đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng tại phiên toà; xét thấy phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ Ban thường vụ Quốc hội;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ Ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử :

1/ Không chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị H đối với anh Nguyễn Văn T.

2/ Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không đặt ra giải quyết.

3/ Án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình, khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai số 0009694 ngày 05/02/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bàng, (chị H đã nộp đủ án phí).

Báo cho đương sự có mặt tại phiên toà biết, được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-TA Tây Ninh;
-VKS Trảng Bàng;
-THADS Trảng Bàng;
-Lưu hồ sơ;
-Lưu án văn;
-Các đương sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phạm Văn Tâm